**CÂU HỎI ĐỌC HIỂU VĂN BẢN "NÓI VỚI CON"**

**ĐỀ 1**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười

Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”

( Nói với con- Y Phương)

Câu 1: Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Tác dụng của việc sử dụng thể thơ đó?

Câu 2: Tác giả đã chỉ ra cội nguồn sinh dưỡng của con là những yếu tố nào?

Câu 3: Nhận xét về cách sử dụng từ ngữ ở bốn câu thơ đầu?

Câu 4: Em hiểu thế nào về cụm từ “ người đồng mình” ? Tại sao khi nói với con về người đồng mình, người cha lại nhắc tới ngày cưới của cha mẹ

Câu 5: Cuộc sống của “người đồng mình” được tái hiện qua những hình ảnh nào? Qua đó em có cảm nhận gì về vẻ đẹp của họ?

Câu 6: Tìm thành phần biệt lập có trong khổ thơ?

Câu 7: Hãy tìm các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ và nêu tác dụng?

Câu 8: Viết bài văn ngắn nêu suy nghĩ của em về những điều người cha nói với con trong đoạn thơ( Có câu chứa thành phần phụ chú- câu cảm thán)

Câu 9: Câu thơ “ Rừng cho hoa” khiến em liên tưởng đến những câu thơ nào trong một bài thơ đã học ở chương trình Ngữ văn 9 cũng nói về sự hào phóng của thiên nhiên dành cho con người? Cho biết tên tác giả?

Câu 10: Trình bày suy nghĩ của em về vai trò của gia đình đối với mỗi con người bằng một đoạn văn khoảng 200 chữ?

Gợi ý:

Câu 1: Bài thơ được viết theo thể thơ tự do với những câu thơ dài, ngắn khác nhau, rất linh hoạt, phù hợp với việc giãi bày, tâm sự. Nhờ đó, nhà thơ dễ dàng bộc bạch tâm tư, xúc cảm, khi ân cần, tha thiết, trầm lắng, khi mạnh mẽ, nghiêm khắc.

Câu 2: Cội nguồn sinh dưỡng của con là gia đình( 4 câu đầu và 2 câu cuối khổ 1) với tình yêu sâu sắc, ví đại của cha mẹ; là quê hương- nơi có những “ người đồng mình” chăm chỉ, khéo léo trong lao động, có tâm hồn phóng khoáng, lạc quan; nơi có núi rừng tươi đẹp, hào phóng.

Câu 3: Ở bốn câu thơ đầu, nhà thơ có cách diễn đạt rất đặc biệt: “ chạm tiếng nói”, “ tới tiếng cười”. Nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác- tiếng cười phải cảm nhận bằng thính giác nay được tác giả cảm nhận bằng xúc giác- đã khắc họa hình ảnh em bé đang chập chững tập đi thật dễ thương; đồng thời hữu hình hóa niềm vui, niềm hạnh phúc của gia đình nhỏ. Cấu trúc đối xứng giữa các cặp câu ( 1-2, 4-3) tạo âm điệu vui tươi cho đoạn thơ.

Câu 4:

- “ người đồng mình”: là người bản mình, người vùng mình, người dân quê mình gần gũi, thân thương.

- Khi nói với con về người đồng mình, người cha nhắc tới ngày cưới để người con nhắc tới cội nguồn, quê hương, gia đình.

Câu 5: Cuộc sống của “người đồng mình” được tái hiện qua những hình ảnh

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

Câu thơ trên gợi đôi bàn tay cần cù, khéo léo, tài hoa trong lao động của con người. Câu sau tả thực cuộc sống sinh hoạt đời thường của người đồng mình: vách nhà không chỉ được ken bằng gỗ mà còn được ken bằng những câu hát say sưa; qua đó gợi tâm hồn lạc quan của người đồng mình.

Câu 6:

- Thành phần gọi đáp “ con ơi”

- Thành phần phụ chú “ Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”

Câu 7: Các biện pháp nghệ thuật:

- Điệp cấu trúc giữa các cặp câu 1 và 2, 3 và 4, 8 và 9 tạo sự nhịp nhàng cho đoạn thơ.

- Điệp ngữ “ bước tới” và hình ảnh ẩn dụ chuyển đổi cảm giác “chạm tiếng nói”, “ tới tiếng cười” đã khắc họa hình ảnh em bé tập đi, đồng thời hữu hình hóa niềm vui, niềm hạnh phúc của gia đình nhỏ

- Hình ảnh ẩn dụ “ đan lờ cài nan hoa”( những chiếc nan tre dưới bàn tay của “người đồng mình” trở nên đẹp đẽ như nan hoa) cho thấy sự khéo léo, tài hoa của “người đồng mình” trong lao động, đồng thời bộc lộ niềm tự hào của nhà thơ về “ người dồng mình”

- Hình ảnh ẩn dụ “ vách nhà ken câu hát”( vách nhà không chỉ được ken bằng gỗ mà còn được ken bằng những câu hát) gợi tâm hồn lạc quan của người đồng mình.

- Thủ pháp nhân hóa:

+ “Rừng cho hoa”, tả thực vẻ đẹp của những rừng hoa mà thiên nhiên, quê hương ban tặng, gợi sự giàu có hào phóng của thiên nhiên, quê hương.

+ “ Con đường cho những tấm lòng”, gợi liên tưởng đến những con đường trở về nhà, về bản; gợi đến tấm lòng tình cảm của “người đồng mình” với gia đình, quê hương, xứ sở.

- Điệp từ “cho” cho thấy tấm lòng rộng mở, hào phóng, sẵn sàng ban tặng tất cả những gì đẹp nhất, tuyệt vời nhất của quê hương, thiên nhiên.

=> Nếu như gia đình là cội nguồn sinh thành và dưỡng dục con thì quê hương bằng văn hóa lao động đã nuôi dưỡng và chở che cho con thêm khôn lớn, trưởng thành.

Câu 8:

- Đoạn thơ trên trích trong bài thơ “ Nói với con” của tác giả Y Phương là lời của người cha nói với con về những cội nguồn sinh thành và nuôi dữơng con.

- Quê hương hiện lên qua ba yếu tố: người “đồng mình, rừng, con đường”

- Người đồng mình là người dân tộc miền núi rất đáng yêu. Họ lao động cần cù, yêu lao động và gắn bó với nhau. Họ yêu lao động với tinh thần lạc quan “ vách nhà ken câu hát”. Con người ở quê mình sống có nghĩa, có tình.

- Rừng và con đường là những hình ảnh ẩn dụ cho thấy được quê hương đã nuôi con khôn lớn, trưởng thành bằng cả vật chất và tinh thần. Rừng và con đường là bóng dáng quê hương.Rừng thì che chở, con đường thì mở lối. Con đã lớn lên từ những tấm lòng cao cả ấy của quê hương

- Người cha đã gieo vào lòng con niềm tự hào về vẻ đẹp của quê hương. Và con đã lớn lên trong sự yêu thương, đùm bọc của quê hương, núi rừng này.

- Cha nhắc con về ngày cưới của cha mẹ là nhắc tới cội nguồn của con, nhắc tới hạnh phúc gia đình đầm ấm.

Câu 9: Câu thơ “ Rừng cho hoa” khiến em liên tưởng đến câu thơ trong bài thơ “ đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận

“ Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự thuở nào”

Câu 10:

\* Mở đoạn: Gia đình luôn có vai trò quan trong trong cuộc đời mỗi con người.

\* Thân đoạn:

- Giải thích: Gia đình là khái niệm chỉ những người cùng chung sóng dưới một mái nhà, gắn bó với nhau bằng quan hệ hôn nhân và huyết thống, thường gồm có ông bà, cha mẹ, con cái và cháu chắt.

- Bàn luận: Vì sao gia đình có vai trò quan trọng đối với mỗi con người?

+ Gia đình là nơi ta sinh ra trong sự đón chờ của ông bà, cha mẹ, ang chị; nơi ta lớn lên mỗi ngày trong tình yêu thương, sự quan tâm, che chở.

+ Gia đình với nếp nghĩ, nếp sống riêng sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới tính cách, suy nghĩ, ứng xử và sự phát triển của mỗi người. Không có sự chăm lo, giáo dục của gia đình là một điều kiện thiệt thòi lớn về tinh thần, cũng có thể dẫn tới sự thiếu hụt, lệch lạc trong phát triển nhân cách con người.

+ Gia đình là nơi chan chứa tình yêu thương, cho ta sức mạnh tinh thần quí giá để đứng vững giữa cuộc đời; cũng là nơi sẵn sàng đón lấy ta, cho ta trở về sau những thăng trầm, vấp ngã bên ngoài cuộc đời rộng lớn.

+ Ta có thể có nhiều bạn bè nhưng gia đình chỉ có một mà thôi.

( Lấy dẫn chứng để làm rõ)

- Đánh giá, mở rộng vấn đề:

+ Gia đình là tài sản quí giá của mỗi người, có vai trò và ý nghĩa to lớn trong cuộc sống mỗi người.

+ Phê phán những kẻ bất hiếu, coi nhẹ gia đình.

- Bài học:

+ Cần trân trọng , biết ơn, xây dựng, gìn giữ hạnh phúc gia đình.

+ Liên hệ bản thân với tư cách là một người con , người cháu trong gia đình.

\* Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề.

ĐỀ 2

Đọc kĩ những câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn

Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc

Câu 1: Nêu nội dung chính của khổ thơ trên? Nhận xét về cách sử dụng từ ngữ trong hai câu thơ: “Người đồng mình yêu lắm con ơi”,“Người đồng mình thương lắm con ơi”?

Câu 2: Giải nghĩa từ “ thung”?

Câu 3: Cuộc sống của người đồng mình được tái hiện như thế nào trong những câu thơ trên?

Câu 4: Phân tích giá trị của các biện pháp tu từ trong khổ thơ ?

Câu 5: Tìm thành ngữ được sử dụng trong khổ thơ và nêu tác dụng của thành ngữ đó?

Câu 6: Cảm nhận của em về khổ thơ trên?

Gợi ý:

Câu 1:

- Nội dung: Những phẩm chất cao quý của người đồng mình.

- Hai câu thơ: “Người đồng mình yêu lắm con ơi” ,“Người đồng mình thương lắm con ơi” chỉ khác nhau ở hai từ : “ yêu” và “ thương”,. Từ “ yêu” phù hợp với cảm xúc tự hào ở khổ thơ 1 khi nói về những nét đáng yêu, đáng quý của “ người đồng mình”. Từ “ thương” phù hợp với mạch cảm xúc ở khổ thơ 2 khi nói về cuộc sống nhọc nhằn, vất vả của “ người đồng mình”. Từ “ yêu” đến “ thương” là cả một sự thấu hiểu, cảm thương chân thành, sâu sắc. Cách dùng từ của nhà thơ thật tinh tế, giàu ý nghĩa.

Câu 2: “ thung”( thung lũng) là dải đất trũng và kéo dài nằm giữa hai sườn đồi, núi

Câu 3: Nhà thơ đã tái hiện chân thực cuộc sống nghèo khó, vất vả của “người đồng mình” qua các hình ảnh: đá gập gềnh, thung nghèo đói.

Câu 4:

- Phép điệp: Điệp cấu trúc “ Sống trên đá không chê đá gập ghềnh/ Sống trong thung không chê thung nghèo đói” nhấn mạnh tấm lòng thủy chung, gắn bó với quê hương của người đồng mình.

- Hình ảnh so sánh “ Sống như sông như suối” chỉ lối sống hồn nhiên, trong sáng, mạnh mẽ, phóng khoáng , vượt lên mọi khó khăn của “ người đồng mình”- cũng là điều cha mong ước ở con.

Câu 5: Thành ngữ “ Lên thác xuống ghềnh” gợi cuộc sống nhiều thử thách, chông gai, không dễ dàng bằng phẳng của “ người đồng mình”.

Câu 6:

\*Mở bài: Giới thiệu tác giả, giới thiệu văn bản, giới thiệu vị trí và nội dung đoạn trích.

( - Nhà thơ Y Phương ( 1948) người dân tộc Tày từng được biết đến với các tác phẩm như Tiếng hát tháng giêng, Chín tháng, Lời chúc… đặc biệt là bài thơ “ Nói với con” . Đoạn thơ trên, được trích trong bài thơ “ Nói với con” ông đã mượn lời nói với con để nói về những phẩm chất cao quí của người đồng mình.

\*Thân bài: Cảm nhận những phẩm chất cao quí của người đồng mình qua những nghệ thuật và nội cung chủ yếu của khổ thơ. Cụ thể gồm những ý cơ bản sau:

+ Trong lời tâm tình về nguồn cội sinh thành và nuôi dưỡng con , người cha đã khéo léo “đan”, “cài” những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình:

“Người đồng mình thương lắm con ơi!

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn”

Vẫn sử dụng lối nói hình ảnh của người vùng cao “ người đồng mình” để gợi lên sự gần gũi, thân thương trong một gia đình.

- Động từ “ thương” đi liền với từ chỉ mức độ “lắm” để bày tỏ sự đồng cảm với những nỗi vất vả, khó khăn của con người quê hương.

- Hệ thống từ ngữ giàu sức gợi qua các tính từ “ cao, xa” gợi liên tưởng đến những dãy núi cao, trùng điệp là nơi cư trú của đồng bào vùng cao. Những tính từ này được sắp xếp theo trình tự tăng tiến, gợi những khó khăn như chồng chất khó khăn để thử thách ý chí con người.

- Phép điệp: Điệp cấu trúc “ Sống trên đá không chê đá gập ghềnh/ Sống trong thung không chê thung nghèo đói” nhấn mạnh tấm lòng thủy chung, gắn bó với quê hương của người đồng mình.

- Hình ảnh so sánh “ Sống như sông như suối” chỉ lối sống hồn nhiên, trong sáng, mạnh mẽ, phóng khoáng , vượt lên mọi khó khăn của “ người đồng mình”- cũng là điều cha mong ước ở con.

- Hệ thống hình ảnh mang tư duy của người miền núi, khi tác giả lấy cao của trời, của núi để đo nỗi buồn, lấy xa của đất để đo ý chí con người.

=> Câu thơ đượm chút ngậm ngùi, xót xa để diễn tả thực tại đời sống còn nhiều những khó khăn, thiếu thốn của đồng bào vùng cao. Đồng thời, cũng đầy tự hào trước ý chí, nghị lực vươn lên của họ.

\* Kết bài: Tóm lại , với việc sử dụng thành công nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, điệp ngữ , hệ thống từ ngữ giàu sức gợi, đoạn thơ đã ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình. Qua đó nhà thơ muốn gửi gắm với đứa con thân yêu của mình con hãy yêu thương những người quê hương mình, những người vùng mình.

ĐỀ 3

Đọc những câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

“ Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làm phong tục”

Câu 1: Nêu nội dung chính của khổ thơ trên? Em hiểu “ thô sơ da thịt” nghĩa là gì?

Câu 2: Câu thơ “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” sử dụng biện pháp nghệ thuật nào? Nêu tác dụng?

Câu 3: Viết đoạn văn ngắn, nêu suy nghĩ của em về những điều cha muốn nói với con trong khổ thơ trên( có chứa thành phần biệt lập và câu ghép)

Câu 4: Viết đoạn văn khoảng 200 chữ, trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của mỗi người đối với quê hương, đất nước.

Gợi ý:

Câu 1:

- Nội dung: Người cha nói với con về ý chí và vẻ đẹp về truyền thống của người vùng cao.

- “ thô sơ da thịt” : Tự nhiên, chân thật, mộc mạc, giản dị

Câu 2: Câu thơ “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” sử dụng biện pháp nghệ thuật ẩn dụ. Ẩn dụ cho tinh thần tự lực cánh sinh, họ đã xây dưng và nâng tầm quê hương. Trong quá trình dựng làng, dựng bản, dựng quê hương ấy, chính họ đã làm nên phong tục, bản sắc riêng cho cộng đồng.

=> Câu thơ tràn đầy niềm tự hào về những phẩm chất đáng quý của người dồng minh. Từ đó Y Phương nhắn nhủ, răn dạy con phải biết kế thừa, phát huy những vẻ đẹp của con người quê hương.

Câu 3: Đoạn văn tham khảo:

Đoạn thơ trên trích trong bài thơ “ Nói với con” của tác giả Y Phương đã rất thành công trong việc ca ngợi phẩm chất của người đồng mình. Người đồng mình mộc mạc, tự nhiên giản dị “thô sơ da thịt” nhưng giàu ý chí, niềm tin. Họ có thể “thô sơ da thịt” nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn và ý chí. Hình ảnh ẩn dụ “ tự đục đá kê cao quê hương” đã ca ngợi sự chịu thương, chịu khó, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để làm giàu cho quê hương.. Họ luôn giữ gìn bản sắc văn hóa, những phong tục, tập quán tốt đẹp lâu đời “Còn quê hương thì làm phong tục”, người đồng mình tha thiết yêu quê hương, lấy quê hương làm chỗ dựa vững chắc cho tâm hồn. Nói với con những điều đó, người cha mong con luôn tự hào về người dồng mình, người đồng mình sống xứng đáng với quê hương mình. Chao ôi! Lời người cha thật sâu sắc, chân tình biết bao!

Câu 4:

\* Mở đoạn: Nêu vấn đề nghị luận: Mỗi con người chúng ta sống trong xã hội , sống trên đất nước mình, ai ai cũng đều phải có trách nhiệm với quê hương, đất nước.

\* Thân đoạn:

- Khẳng định vai trò quan trong của quê hương đối với mỗi người:

+ Đó là nơi ta sinh ra, lớn lên, cho ta bầu không khí để thở, con đường để ta đi,, mái trường để học tập….

+ Quê hương bồi đắp cho con người những giá trị tinh thần và phẩm chất cao quí: tình làng xóm, tính cộng đồng, tinh thần đoàn kết, sẻ chia…

+ Quê hương luôn là điểm tựa vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh; là nguồn cổ vũ, động viên; là nơi ta trở về sau những ngày tháng bôn ba ngoài cuộc đời rộng lớn.

- Trách nhiệm của mỗi người đối với quê hương đất nước:

+ Gìn giữ, bảo tồn những giá trị vật chất, tinh thần và văn hóa riêng của quê hương, đất nước.

+ Xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, …đưa quê hương, đất nước ngày càng văn minh, giàu mạnh.

+ Đấu tranh để bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của quê hương, đất nước.

+ Không nói xấu, xuyên tạc, bôi nhọ quê hương đất nước.

- Liên hệ bản thân: là một hcoj sinh, em sẽ làm gì để thực hiện trách nhiệm công dân đối với quê hương đất nước.

\* Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề nghị luận

ĐỀ 4

Đọc những câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

“Con ơi tuy thô sơ da thịt

Lên đường

Không bao giờ được nhỏ bé được

Nghe con”

Câu 1: Tìm thành phần biệt lập trong đoạn trích trên?

Câu 2: Điều lớn lao mà người cha muốn truyền cho con qua những lời thơ ấy là gì?

Câu 4: Em hãy tìm ít nhất hai văn bản nói về tình cảm gia đình trong chương trình Ngữ văn 9. Nêu tên tác giả, văn bản?

Câu 5: Theo em việc dùng từ phủi định trong đoạn thơ “Không bào giờ được nhỏ bé được” nhằm khẳng định điều gì?

Câu 6: Từ bài thơ , em hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của em về vai trò của quê hương đối với mỗi con người?

Gợi ý:

Câu 1: Từ “ ơi” thuộc thành phần biệt lập: gọi- đáp

Câu 2: Điều lớn lao nhất mà người cha muốn tryền cho con qua những lời thơ ấy là: Cha nhắc con “lên đường” đến những chân trời mới, dù ở bất cứ đâu cũng không được sống tầm thường, nhỏ bé, phải luôn giữ lấy cốt cách giản dị, ý chí, nghị lực của người đồng mình và có niềm tin vững bước trên đường đời.

Câu 4: Văn bản : Chiếc lược ngà” ( NQS), “ Bếp lửa” ( BV)

Câu 5: Việc dùng từ phủ định trong đoạn thơ “Không bao giờ được nhỏ bé được” nhằm khẳng định lời nhắn nhủ của người cha với con về ý chí, lòng tự tôn, tự hào về dân tộc, quê hương của mình. Phải có ý chí, có bản lĩnh, dám đương đầu với khó khăn, vượt qua thách thức, tự tin vững bước trên đường đời, không yếu hèn, hẹp hòi, ích kỉ, sống sao cho xứng đáng với truyền thống quê hương.

Câu 6:

\* Mở đoạn: Khái quát ngắn gọn về bài thơ “ Nói với con”: Bài thơ “ Nói với con” của Y Phương đã cho ta thấy cội nguồn sinh thành và nuôi dưỡng tâm hồn con người là gia đình và quê hương, trong đó, quê hương có vai trò và ảnh hưởng lớn tới mỗi người.

\* Thân đoạn:

- Giải thích: Quê hương là nơi ta sinh ra và lớn lên, nơi có gia đình, họ hàng, những người ta yêu thương nhất, gắn với những kỉ niệm êm đềm thời thơ ấu.

- Phân tích vai trò của quê hương:

+ Quê hương là nơi ta lớn lên, nơi bồi đắp cho mỗi người những giá trị tinh thần và phẩm chất coa quí: tình làng nghĩa xóm, tính cộng đồng, tinh thần đoàn kết, sẻ chia,.. Đó là những phẩm chất cần có để con người tồn tại và được ghi nhậ, được trân trọng trong xã hộih.

+ Cũng như gia đình, quê hương, đều thuộc về một đất nước, một dân tộc và được ảnh hưởng bởi nếp nghĩ, nếp sống của quê hương, xứ sở. Ngược lại, mỗi cá nhân cũng góp phần tạo nên những giá trị vật chất, tinh thần cho nơi mình sinh ra và lớn lên.

- Bàn luận:

+ Mỗi người đều có một quê hương, đều thuộc về một đất nước, một dân tộc và được ảnh hưởng bởi nếp nghĩ, nếp sống của quê hương, xứ sở. Ngược lại, mỗi cá nhân cũng góp phần tạo nên những giá trị vật chất, tinh thần cho nơi mình sinh ra và lớn lên.

+Phê phán những kẻ phản bội, quya lunqg lại với quê hương.

- Bài học:

+ Phải bồi đắp tình yêu quê hương, đề cao lối sống nghĩa tình, thủy chung, uống nước nhớ nguồn.

+ Mỗi người đều phải có trách nhiệm cống hiến xây dựng, phát triển quê hương.

+ Tình yêu quê hương lớn dần lên sẽ trở thành tình yêu Tổ Quốc.

- Nêu phương hướng rèn luyện của bản thân

\* Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề.